

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học phần: Chủ nghĩa xã hội khoa học

ĐỀ TÀI: Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về tôn giáo và chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên CNXH

Giảng viên hướng dẫn : Nguyễn Thế Hùng

Sinh viên thực hiện : Vũ Thu Thủy

Lớp : K22LKTC

Mã sinh viên : 22A4060013

Hà nội, ngày 18 tháng 1 năm 2021

MỤC LỤC

A. Mở đầu.....	2
B. Nội dung.....	3
1. Chương I : Lý luận chung : Phân tích quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về :	
a. Vấn đề tôn giáo.....	3
b. Nguyên tắc giải quyết vấn đề tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên CNXH.....	4
2. Chương II : Liên hệ thực tiễn :	
a. Chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam hiện nay.....	6
b. Thực trạng tôn giáo ở Việt Nam hiện nay.....	7
3. Chương III : Liên hệ bản thân : Nhận thức của bản thân về chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước.....	14
C. Kết luận.....	16
D. Tài liệu tham khảo.....	17

LỜI MỞ ĐẦU

Tôn giáo từ khi ra đời đến nay luôn là vấn đề cần được quan tâm và chú trọng trong các chính sách xây dựng và phát triển của hầu hết các quốc gia dân tộc trên thế giới. Xét về mặt bản chất, tôn giáo là một hiện tượng xã hội phản ánh sự bất lực, bế tắc của con người trước tự nhiên và xã hội. Tôn giáo là niềm an ủi, chỗ dựa tinh thần của quần chúng lao động khi không tìm được phương hướng hoặc một chân lý cách mạng. Tuy nhiên, trong quan niệm tôn giáo, niềm hạnh phúc trọn vẹn nhất của con người là ở thế giới bên kia, còn chủ nghĩa Mác thì chủ trương và hướng con người vào xã hội văn minh, hành phúc ngay ở thế giới hiện thực, do mọi người xây dựng. Ngày nay, khi trình độ nhận thức của con người ngày một phát triển và hoàn thiện thì tôn giáo cũng ngày một đa dạng, phức tạp và đòi hỏi cần có những chính sách, phương hướng đúng đắn để giải quyết các vấn đề phức tạp liên quan tới lĩnh vực này. Ngay từ khi ra đời, quan điểm và cách thức giải quyết vấn đề tôn giáo của chủ nghĩa Mác - Lênin đã tác động rất lớn tới nhiều dân tộc trên thế giới bởi tính khoa học của nó.

Nhận thức được tầm quan trọng của vấn đề này, em lựa chọn nghiên cứu về quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về vấn đề tôn giáo, bằng phương pháp duy vật biện chứng và duy vật lịch sử bên cạnh đó tìm hiểu kỹ hơn về các chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam giải quyết vấn đề này trong thời kỳ quá độ lên CNXH, từ đó nhận thức và đưa ra một số ý kiến đóng góp của bản thân để góp phần xây dựng cơ sở lý luận khoa học cho sự phát triển và phát huy tối đa chính sách về tôn giáo nước nhà. Bên cạnh đó giúp sinh viên và giới trẻ hiện nay nhận thức được vai trò cũng như trách nhiệm của bản thân trong việc thực hiện chính sách tôn giáo sao cho hiệu quả.

CHƯƠNG I : LÝ LUẬN CHUNG VỀ QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN VỀ VẤN ĐỀ TÔN GIÁO.

I. Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về vấn đề tôn giáo

1. Bản chất, nguồn gốc, tính chất của tôn giáo.

*** Bản chất của tôn giáo**

- Tôn giáo là một hình thái ý thức xã hội, phản ánh hư ảo hiện thực khách quan, thông qua hệ thống các biểu tượng siêu nhiên và niềm tin.
- Tôn giáo là sản phẩm của con người, gắn với những điều kiện lịch sử tự nhiên và lịch sử xã hội xác định.
- Tôn giáo là một hiện tượng xã hội phản ánh sự bất lực, bế tắc của con người trước tự nhiên, xã hội và trước các thế lực trong đời sống.

*** Nguồn gốc của tôn giáo :**

- Nguồn gốc kinh tế - xã hội của tôn giáo : sự bất lực của con người trước các thế lực tự nhiên, thế lực xã hội.
- Nguồn gốc nhận thức : do khả năng nhận thức của con người về tự nhiên, xã hội và bản thân con người là có giới hạn nên đã thần thánh hóa những điều chưa nhận thức được.
- Nguồn gốc tâm lý : đó là ảnh hưởng của yếu tố tâm lý (cả tích cực và tiêu cực) đến sự ra đời của tôn giáo. Đặc biệt là sự bất lực trong đời sống, trong nhận thức, tạo ra sự sợ hãi, bi quan. Đó là những tình cảm làm nảy sinh và duy trì niềm tin tôn giáo.

*** Tính chất của tôn giáo**

- Tính lịch sử : có sự hình thành, tồn tại và phát triển (một số còn biến mất); khi hoàn cảnh lịch sử biến đổi, tôn giáo cũng biến đổi theo.
- Tính quần chúng : có nhiều người tham gia ở các quốc gia, là nơi sinh hoạt tinh thần của một bộ phận quần chúng đáng kể.
- Tính chính trị : Khi xã hội phân chia giai cấp, tôn giáo ít nhiều mang tính

chính trị.

- Tính đạo đức : nhiều tôn giáo khuyên con người làm điều thiện, tránh điều ác, chủ trương bình đẳng, bác ái.

2. Nguyên tắc giải quyết vấn đề tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên CNXH.

**Giải quyết vấn đề tôn giáo theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin*

Trong quá trình bảo vệ và phát triển tư tưởng của Mác-Ăngghen về tôn giáo, Lênin đã chỉ ra rằng:

- + Thứ nhất, việc giải quyết vấn đề tôn giáo là rất quan trọng nhưng không phải là cái hàng đầu, cái chủ yếu trong mọi chính sách;
- + Thứ hai, phải phân biệt chính xác giữa hệ tư tưởng tôn giáo với những người chịu ảnh hưởng của tôn giáo, tức là phân biệt giữa hai mặt chính trị và tư tưởng tồn tại trong vấn đề tôn giáo để tránh những sai lầm tả hoặc hữu khuynh trong việc giải quyết vấn đề tôn giáo.

Lênin cho rằng, cuộc đấu tranh chống ảnh hưởng tiêu cực của tôn giáo phải gắn liền với cuộc đấu tranh giai cấp, nhằm xóa bỏ nguồn gốc xã hội của tôn giáo. Muốn thế, cần giải quyết vấn đề tôn giáo trong mối quan hệ chung của cuộc đấu tranh cách mạng với xây dựng CNXH; phải giáo dục tư tưởng mácxít, thế giới quan khoa học và làm cho nhân dân lao động hiểu được lợi ích của mình trong sự nghiệp xây dựng xã hội mới. Từ đó Lênin đề ra những nguyên tắc: Phải giải thích nguyên nhân tồn tại của tôn giáo một cách khoa học trên cơ sở duy vật. Phải thấy rằng tôn giáo còn tồn tại trong xã hội mới. Phải củng cố sự đoàn kết thống nhất giữa những người có tôn giáo và không có tôn giáo. Không thể giải quyết vấn đề tôn giáo bằng những biện pháp hành chính cực đoan.

** Các nguyên tắc được rút ra từ tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin*

- Tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng và quyền tự do không tín ngưỡng của công dân.

- Khắc phục dần những ảnh hưởng tiêu cực của tôn giáo trong đời sống xã hội phải gắn liền với quá trình cải tạo xã hội cũ xây dựng xã hội mới.
- Phân biệt rõ hai mặt chính trị và tôn giáo, phân biệt hoạt động tôn giáo bình thường và việc lợi dụng tôn giáo.
- Có quan điểm lịch sử – cụ thể khi giải quyết vấn đề tôn giáo.

CHƯƠNG II : LIÊN HỆ THỰC TIỄN VỀ VẤN ĐỀ TÔN GIÁO Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

I. Chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam hiện nay.

1. Đặc điểm tôn giáo ở Việt nam

* Tôn giáo ở Việt Nam có các đặc điểm sau :

- Việt Nam là một quốc gia đa tôn giáo.
- Tôn giáo ở Việt Nam đa dạng, đan xen, chung sống hòa bình và không có xung đột tôn giáo.
- Tín đồ các tôn giáo ở Việt Nam phần lớn là nhân dân lao động, có lòng yêu nước và tinh thần dân tộc.
- Chức sắc tôn giáo có vai trò, vị trí quan trọng trong xã hội, có uy tín và ảnh hưởng với tín đồ.
- Tôn giáo ở Việt Nam đều có quan hệ với các tổ chức , cá nhân tôn giáo ở nước ngoài.
- Tôn giáo ở Việt Nam thường bị các thế lực phản động lợi dụng.

2. Quan điểm, chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam hiện nay.

- Tín ngưỡng, tôn giáo là nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân, đang và sẽ tồn tại cùng dân tộc trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội.
- Đảng, Nhà nước thực hiện nhất quán chính sách đại đoàn kết dân tộc.
- Nội dung cốt lõi của công tác tôn giáo là công tác vận động quần chúng.
- Công tác tôn giáo là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị.
- Hoạt động tôn giáo phải tuân thủ theo pháp luật.

II. Thực trạng tôn giáo ở Việt Nam hiện nay.

Tôn giáo hình thành như là một nhu cầu khách quan của con người ở hầu hết các quốc gia và Việt Nam cũng không ngoại lệ. Con người Việt Nam có đời sống tín ngưỡng, tôn giáo hết sức phong phú, điều đó xuất phát từ Việt Nam là một quốc gia nằm giữa ngã tư - trung tâm của Đông Nam Á nên có điều kiện thuận lợi để tiếp nhận và giao lưu của các luồng tư tưởng, văn hóa, tín ngưỡng, tôn giáo từ các quốc gia khác nhau, nhất là lại kề bên hai nền văn minh lớn của loài người là Trung Hoa và Ấn Độ nên tín ngưỡng, tôn giáo có ảnh hưởng sâu đậm từ hai nền văn minh ấy. Đồng thời là một nước có 54 dân tộc cư trú ở nhiều khu vực với điều kiện tự nhiên, khí hậu, lối sống, phong tục, tín ngưỡng, tôn giáo khác nhau nên Việt Nam có điều kiện du nhập nhiều tín ngưỡng tôn giáo lớn trên thế giới, từ sơ khai đến hiện tại, từ tôn giáo phương Đông cổ đại đến phương Tây cận, hiện đại. Hiện nay, ở Việt Nam có sáu tôn giáo lớn đã được Nhà nước công nhận về mặt tổ chức gồm: Phật giáo, Công giáo, Tin lành, Cao đài, Phật giáo Hòa hảo và Hồi giáo. Lịch sử hình thành và du nhập, số lượng tín đồ, vai trò xã hội cũng như tác động chính trị ... của các tôn giáo ở nước ta cũng rất khác nhau. Trong 6 tôn giáo lớn ở Việt Nam hiện nay (Phật giáo, Công giáo, Tin lành, Hồi giáo, Cao đài, Hòa hảo) Phật giáo có lịch sử xuất hiện lâu đời nhất và do có nhiều tín đồ nhất nên đang là đạo giáo có ảnh hưởng khá lớn trong đời sống tinh thần của nhân dân ta.

* Hiện nay, *quyền tự do tôn giáo ở Việt Nam luôn được đảm bảo và ngày càng được cải thiện* theo xu thế phát triển của đất nước và xu thế chung của thời đại.

Đời sống tín ngưỡng tôn giáo ở nước ta hiện nay khá sôi động và đa dạng với nhiều hình thức sinh hoạt tín ngưỡng tôn giáo khác nhau, nhiều tổ chức tôn giáo và mô hình tổ chức khác nhau. Tính tới nay, theo Cục An ninh Nội địa (Bộ Công an), Việt Nam đã công nhận 43 tổ chức thuộc 16 tôn giáo với 60 cơ sở đào tạo tôn giáo thuộc Phật giáo, Công giáo, Tin lành, Phật giáo Hòa hảo và cấp đăng ký hoạt động với 55.000 chức sắc, 145.000 chức việc, 29.000 cơ sở thờ tự. 95% dân số Việt Nam có đời sống tín ngưỡng tôn giáo trong đó

có 26 triệu tín đồ, chiếm 27% dân số cả nước; có hơn 8 ngàn lễ hội tín ngưỡng tôn giáo hàng năm, thu hút sự tham gia đông đảo của các tín đồ và quần chúng nhân dân. Trong số các tín đồ tôn giáo có cả tầng lớp trí thức, cán bộ công chức, học sinh, sinh viên. Cứ nhìn vào số người đi chùa Hương, đền Bà Chúa Kho, trẩy hội đền Trần, Phủ Giày...và số bàn thờ ở tư gia, công sở sẽ thấy sự phức tạp của việc sinh hoạt tôn giáo hiện nay ở nước ta. Các tôn giáo ở Việt Nam dù khác nhau về nguồn gốc, giáo lý nhưng lại không thuần nhất mà đan xen, vay mượn nghi lễ của nhau.

Tính đến năm 2018, có 12 báo, tạp chí liên quan tôn giáo. Phần lớn các tổ chức tôn giáo đều có website riêng. Việc ra đời các tổ chức tôn giáo khẳng định Việt Nam không phân biệt giữa người có tín ngưỡng, tôn giáo hay không; không phân biệt hay kỳ thị bất kỳ tôn giáo nào dù nội sinh hay được truyền từ nước ngoài, dù là tôn giáo đã ổn định lâu dài hay mới được công nhận. Trong 5 năm qua, hơn 3.000 đầu ấn phẩm tôn giáo được xuất bản với hơn 10 triệu bản in, hàng triệu CD, DVD bằng nhiều ngôn ngữ, nhiều hoạt động tôn giáo quốc tế lớn được tổ chức ở Việt Nam như Đại lễ Phật đản Vesak, 500 năm cải chính đạo Tin lành... Điều đáng nói, tự do tôn giáo các dân tộc thiểu số luôn được bảo đảm: năm 2017, Giáo hội Phật giáo Việt Nam triển khai xây dựng Học viện Phật giáo Nam tông Khmer tại Cần Thơ; ở Bình Phước và Tây Nguyên có 33 tổ chức, hệ phái, nhóm Tin lành đang sinh hoạt tại 304 chi hội và hơn 1.300 điểm nhóm; ở Tây Bắc có 693 điểm nhóm Tin lành, 8 Hội thánh cơ sở được thành lập; nhiều điểm nhóm của người dân tộc thiểu số theo Hội thánh Lutheran, Hội Liên hữu Baptist Việt Nam đã đăng ký sinh hoạt tập trung...

Quan trọng hơn, các tôn giáo được tự do hành lễ, dù ở nhà riêng hay các nơi thờ tự; được tạo điều kiện mở mang cơ sở vật chất, tu sửa nơi thờ tự, được mở các trường đào tạo những người hoạt động tôn giáo chuyên nghiệp, đáp ứng nhu cầu phát triển của Giáo hội, được Nhà nước tạo điều kiện phát triển các quan hệ giao lưu quốc tế... Nhiều hoạt động tôn giáo quốc tế lớn đã được

tổ chức thành công ở Việt Nam, trong đó có các sự kiện: Kỷ niệm 500 năm cải chánh Đạo Tin lành, Đại lễ Phật đản Liên hợp quốc Vesak vừa được tổ chức vào tháng 5/2019, Tổng Hội dòng Đa minh thế giới, được cộng đồng quốc tế ghi nhận và đánh giá cao. Ngoài ra, quan hệ đối ngoại của các tôn giáo cũng được Nhà nước tạo điều kiện và ngày càng mở rộng, nhất là quan hệ với các tổ chức tôn giáo ở khu vực Đông Nam Á, Tây Âu và Tòa thánh Va-ti-căng, góp phần làm cho bạn bè quốc tế hiểu rõ hơn chính sách tự do tín ngưỡng, tôn giáo của Đảng và Nhà nước cũng như tình hình tự do tín ngưỡng, tôn giáo của Việt Nam.

Tuy nhiên, một xu thế của các tôn giáo hiện nay là có tính “thế tục” *nhều hơn* khi chủ trương nhập thế, đi với người nghèo, đẩy mạnh hoạt động xã hội nhưng cũng rất dễ bị thương mại hoá, vận động quyền cúng quá nhiều, phát hành nhiều “bằng ghi công đức” ...Chùa chiền, nhà thờ bây giờ xây dựng to, màu sắc xanh đỏ, tô vàng, dát bạc nhưng ít tính nghệ thuật, nhất là ít mang bản sắc văn hoá dân tộc. Mặt khác, hoạt động tôn giáo trong những năm gần đây biểu hiện mang tính chất thị trường. Những năm qua, nhờ công cuộc đổi mới với việc áp dụng các chính sách kinh tế xã hội phù hợp, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng cao, nhưng cũng kéo theo hoạt động của các tôn giáo sôi nổi hơn trước đây. Tình trạng xây mới, sửa chữa cơ sở thờ tự diễn ra nhiều đến mức khó kiểm soát, hiện tượng buôn thần bán thánh có dấu hiệu bùng phát, là tiêu tốn tiền bạc, thời gian sức khoẻ của nhân dân. Bên cạnh đó hiện nay xuất hiện một chức sắc tín đồ các tôn giáo có biểu hiện suy thoái đạo đức, lợi dụng tôn giáo để tuyên truyền mê tín dị đoan kiếm tiền bất chính. Đã xuất hiện 60 tôn giáo mới, tà giáo, dị giáo; trong đó có nhiều tôn giáo mang tính phản động, phi khoa học.

* Có thể nói thật đáng mừng khi Việt Nam là một quốc gia đa tôn giáo và gần như không có xung đột tôn giáo xảy ra trong lòng nước ta. Trong khi hiện nay, trên khắp thế giới, một trong các vấn đề diễn ra khá phức tạp và gay gắt đó là về xung đột giữa các tôn giáo. Chúng ta có thể thấy được xung đột giữa

những cộng đồng Hồi giáo theo dòng Sunni và Shiite hay các dòng khác nhau ở trong một quốc gia như: Syria, Iraq; giữa một số quốc gia Ả-rập, Hồi giáo với nhau và với Israel (Do Thái giáo); giữa Hồi giáo và Công giáo ở Philippines, Indonesia; giữa Hồi giáo và Phật giáo ở miền Nam Thái Lan, Myanmar,... Ở Indonesia, xung đột căng thẳng giữa người Công giáo với người Hồi giáo đã kéo dài ở nhiều nơi. Xung đột giữa người Công giáo và người Hồi giáo ở quần đảo Maluku với dân số khoảng 3 triệu người. Ở Philippines, cuộc xung đột giữa người Công giáo với người Hồi giáo do tổ chức Hồi giáo Abu Sayyaf gây ra ở quần đảo Mindanao, khoảng 120.000 người thiệt mạng vì xung đột giữa hai tổ chức này với quân Chính phủ. Tại Trung Quốc, xung đột tôn giáo diễn ra rất căng thẳng, phức tạp và nguy hiểm, nhất là xung đột giữa Phật giáo Tây Tạng đã khiến 13 người thiệt mạng, gây thiệt hại nặng nề về kinh tế, làm hơn 1.600 người bị thương vong. Nguyên nhân của hầu hết những cuộc xung đột trên phần lớn là bởi : Luôn có một số lượng lớn người dân trong 1 quốc gia theo một tôn giáo và một bộ phận nhỏ còn lại theo những tôn giáo khác và họ không được tôn trọng, bị phân biệt đối xử và những chính sách về tôn giáo của các quốc gia chưa thỏa đáng, còn nhiều bất cập trong việc điều hòa mối quan hệ giữa các tôn giáo, dẫn đến các cuộc đấu tranh giành quyền lợi.

Bên cạnh đó, các thế lực thù địch cũng đã lợi dụng các tôn giáo để đạt được mục đích chính trị. Tôn giáo ở Việt Nam cũng bị ảnh hưởng bởi vấn đề này. Một bộ phận nhỏ chức sắc và tín đồ một số tôn giáo có nhiều tham vọng chính trị và bị tác động, ảnh hưởng bởi luận điệu tuyên truyền, lôi kéo, kích động của các thế lực thù địch ở trong và ngoài nước, nên đã liên kết và phụ họa với các thế lực thù địch, các phần tử phản động trong và ngoài nước có những hành động cực đoan, quá khích chống lại chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước . Những đối tượng này đã lợi dụng tôn giáo, lợi dụng quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo để kích động và tiến hành các hoạt động chống chính quyền, chống chế độ xã hội chủ nghĩa dưới chiêu bài “đấu

tranh cho tự do tôn giáo, dân chủ, nhân quyền”. Không những thế, các tổ chức thiếu thiện chí ở nước ngoài đã dựa trên những thông tin bịa đặt từ một nhóm người có hoạt động chống Nhà nước Việt Nam để đưa ra những luận điệu vu cáo “Việt Nam đàn áp, tấn công tôn giáo”. Tuy nhiên, những đánh giá phiến diện, sai lệch và tiêu cực này không phản ánh đúng thực chất hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng ở Việt Nam. Hiện nay tôn giáo ở nước ta luôn được đảm bảo và ngày càng được cải thiện theo xu thế phát triển của đất nước và xu thế chung của thời đại.

*** *Việc thực hiện chính sách tôn giáo ở nước ta hiện nay:*** Để có được sự hòa bình giữa các tôn giáo như hiện nay, Đảng ta đã lãnh đạo toàn dân kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH; tiếp tục đổi mới trên nền tảng của chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh; có sự đổi mới toàn diện, trong đó có đổi mới về chính sách đối với tôn giáo phù hợp :

Đảng ta khẳng định: "Tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo phù hợp với quan điểm của Đảng. Phát huy những giá trị văn hoá, đạo đức tốt đẹp của các tôn giáo; động viên các tổ chức tôn giáo, chức sắc, tín đồ sống tốt đời, đẹp đạo, tham gia đóng góp tích cực cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Quan tâm và tạo điều kiện cho các tổ chức tôn giáo sinh hoạt theo hiến chương, điều lệ của tổ chức tôn giáo đã được Nhà nước công nhận, đúng quy định của pháp luật”.

Tự do tín ngưỡng và tôn giáo phải luôn được thực hành trong khuôn khổ của Hiến pháp và pháp luật Việt Nam, phù hợp với luật pháp quốc tế, truyền thống văn hóa, bản sắc dân tộc và điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước. Việt Nam không ngừng cố gắng hoàn thiện hệ thống pháp luật về tôn giáo, trong đó có việc thông qua Luật Tín ngưỡng tôn giáo và các nghị định hướng dẫn thi hành. Điều 24, Hiến pháp năm 2013 ghi rõ: “Mọi người có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, theo hoặc không theo một tôn giáo nào. Các tôn giáo đều bình đẳng trước pháp luật. Nhà nước tôn trọng và bảo hộ quyền tự do tín

ngưỡng, tôn giáo...” Quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của người dân đã được cụ thể hóa trong nhiều văn bản pháp quy khác như Bộ luật Dân sự, Bộ Luật Tổ tụng Hình sự, Luật Đất đai, Luật Giáo dục, Bộ luật Hình sự sửa đổi..., Pháp lệnh Tín ngưỡng...

Đảng và Nhà nước ta luôn tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng và không tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân. Trong cuộc họp báo ngày 11/6/2020, người phát ngôn Bộ Ngoại giao Lê Thị Thu Hằng nêu rõ: “Như đã nhiều lần khẳng định, chính sách nhất quán của Việt Nam là tôn trọng, đảm bảo quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng và tự do không tín ngưỡng, tôn giáo của công dân”. Thực hiện chính sách bình đẳng, đoàn kết lương giáo và giữa các tôn giáo; khắc phục thái độ hẹp hòi, thành kiến, phân biệt đối xử với đồng bào có đạo, chống mọi hành vi vi phạm quyền tự do tín ngưỡng, đồng thời nghiêm cấm lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động trái pháp luật và chính sách của Nhà nước, kích động chia rẽ các dân tộc, gây rối, xâm phạm an ninh quốc gia.

Đồng thời tăng cường công tác tuyên truyền đối nội cũng như đối ngoại về hoạt động tôn giáo và chính sách tôn giáo nhất quán của Đảng và Nhà nước, để người dân và tổ chức, cá nhân tôn giáo hiểu, nâng cao nhận thức và chủ động thực hiện đúng. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo. Hướng dẫn các tổ chức hoạt động tôn giáo theo điều lệ đã được quy định của pháp luật. Giải quyết thấu đáo các nhu cầu sinh hoạt tôn giáo thuần túy của người dân trên địa bàn, loại bỏ yếu tố chính trị cực đoan ra khỏi hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kiến thức tôn giáo, nghiệp vụ công tác cho đội ngũ cán bộ, đảng viên làm công tác tôn giáo. Chủ động nghiên cứu, nắm vững thông tin, kịp thời tham mưu, đẩy mạnh công tác đối ngoại về tôn giáo, chủ động tham gia các diễn đàn tôn giáo quốc tế và khu vực.

CHƯƠNG III : LIÊN HỆ BẢN THÂN

* Nhận thức của bản thân về những chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước :

Đường lối chủ trương và chính sách của Đảng là rất phù hợp với bối cảnh đang trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội hiện nay. Điều đó có thể được thấy rõ ở sự hòa bình ổn định giữa các tôn giáo và đoàn kết dân tộc ở nước ta. Nhờ có chính sách tôn trọng tự do tín ngưỡng, tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta và việc chấp hành Hiến pháp, pháp luật Nhà nước của những người có đạo và không có đạo, của các tổ chức tôn giáo, nên hoạt động của các tôn giáo trong những năm qua cơ bản tuân thủ đúng pháp luật; phần lớn chức sắc, tín đồ của các tôn giáo tin tưởng và thực hiện đúng chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo.

Các tôn giáo thực hiện khá nghiêm túc việc đăng ký lịch sinh hoạt tôn giáo hằng năm; các chức sắc, Phật tử tích cực tham gia các phong trào do chính quyền các cấp phát động, như: xóa đói, giảm nghèo, xây dựng gia đình văn hóa, cứu trợ đồng bào bị lũ lụt, đấu tranh ngăn ngừa các tệ nạn xã hội,... góp phần vào thực hiện các chương trình kinh tế - xã hội của địa phương và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Hầu hết các cơ sở thờ tự của các tôn giáo đều được sửa chữa, tu bổ lại. Những cơ sở thờ tự được xếp hạng di tích - lịch sử văn hóa được tôn tạo, bảo vệ. Nhờ phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, rất nhiều cơ sở tôn giáo được thay đổi, trở thành các điểm sinh hoạt văn hóa sôi động, hình thành các điểm giao lưu của tín đồ.

Tuy nhiên, bên cạnh đó, tình hình tôn giáo vẫn nổi lên một số vấn đề đáng quan tâm. Những năm gần đây, một số phần tử phản động đội lốt tôn giáo lấy cơ hoạt động tôn giáo để nhen nhóm các tổ chức phản cách mạng, tập hợp lực lượng phản động, tổ chức tán phát tài liệu chống Đảng và Nhà nước ta; lôi kéo, kích động quần chúng tín đồ trong vùng đồng bào theo đạo gây áp lực, đòi yêu sách, gây rối an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên diện

rộng ở nhiều tỉnh, thành phố trên cả nước. Để giải quyết tốt vấn đề dân tộc, tôn giáo vốn rất nhạy cảm và phức tạp này, đòi hỏi các cấp, các ngành, các địa phương cần triển khai tốt việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI.

* ***Một số ý kiến đóng góp của bản thân*** trong việc thực hiện chính sách tôn giáo nhằm cụ thể hóa chính sách của Đảng :

- Cần nắm vững và thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo theo đúng quan điểm của Đảng và Nhà nước ta; tích cực nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội đối với công tác tôn giáo trong tình hình mới.

- Giải quyết tốt mối quan hệ giữa thực hiện chính sách tự do tín ngưỡng, tôn giáo, tự do không tín ngưỡng, tôn giáo với chính sách đại đoàn kết dân tộc của Đảng và Nhà nước ta, làm cho quần chúng giải quyết tốt mối quan hệ giữa thực hiện chính sách tự do tín ngưỡng, tôn giáo, tự do không tín ngưỡng, tôn giáo với chính sách đại đoàn kết dân tộc.

- Tích cực chăm lo xây dựng củng cố hệ thống chính trị các cấp, nhất là ở cơ sở vững mạnh về mọi mặt, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

* *Sinh viên* cần trau dồi kiến thức, chung tay góp sức cùng Đảng và Nhà nước thực hiện những chính sách về tôn giáo, tuyên truyền phổ biến và kêu gọi mọi người cùng thực hiện để đảm bảo mối quan hệ giữa các dân tộc luôn được tốt đẹp, giữ vững khối đại đoàn kết, chung sống hòa bình, ổn định, sáng suốt, không bị lung lay hay bị lôi kéo bởi các thế lực thù địch.

KẾT LUẬN

Là một nước đa tôn giáo, nhưng cộng đồng các tôn giáo hoạt động ở Việt Nam luôn gắn bó với dân tộc; đồng thời, là nhân tố xã hội và văn hoá tích cực góp phần làm cho nền văn hoá Việt Nam phong phú, đa dạng và đặc sắc. Việt Nam còn là một đất nước rất ôn hoà trong quan hệ giữa các tôn giáo, có truyền thống đoàn kết tôn giáo, đoàn kết toàn dân trong quá trình dựng nước và giữ nước. Việc chung sống hoà bình và bao dung giữa các tôn giáo cùng với tính nhân ái, nhân bản của con người và xã hội Việt Nam đã tạo ra một bức tranh sinh động về tín ngưỡng, tôn giáo ở Việt Nam: thuần tuý nhưng phong phú, đan xen nhưng không mâu thuẫn. Đặc biệt, trong giai đoạn hiện nay, quan hệ tích cực và mang tính xây dựng giữa các tôn giáo và Nhà nước đã được thể hiện rất rõ và ngày càng được củng cố. Đại đoàn kết toàn dân tộc, trong đó có đoàn kết hoà hợp các tôn giáo là nguồn sức mạnh và là nhân tố quyết định bảo đảm cho mọi thắng lợi của sự nghiệp xây dựng và BVTQ dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Hi vọng các chính sách của Đảng và Nhà nước trong lĩnh vực tôn giáo ngày càng được hoàn thiện để tăng cường củng cố khối đại đoàn kết dân tộc và cùng nhau xây dựng một Việt Nam ngày càng giàu mạnh, phát triển.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học
2. <http://tapchiquptd.vn/vi/van-de--su-kien/tinh-hinh-ton-giao-tai-viet-nam-%E2%80%93-thuc-tien-sinh-dong/5366.html>
3. <https://baoquocte.vn/hoat-dong-ton-giao-o-viet-nam-soi-dong-da-dang-va-tu-do-trong-khuon-kho-phap-luat-118904.html>
4. https://tcnn.vn/news/detail/6330/Xung_dot_dan_toc_ton_giao_o_mot_so_nuoc_va_giai_phapall.html
5. <https://baolaodong.vn/nhung-van-de-co-ban-ve-sac-toc-va-ton-giao-o-viet-nam>
6. https://tapchiconsan.org.vn/mediastory//asset_publisher/V8hhp4dK31Gf/content/e-ton-giao-va-cong-tac-ton-giao-nham-chia-re-khoi-dai-doan-ket-toan-dan-toc-gay-mat-on-dinh-chinh-tri-xa-hoi-o-nuoc-ta-hien-nay.